TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 624/2026/HSST
Ngày 31 tháng 7 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - H

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa***: Ông Nguyễn Ánh D

- ***Các Hội thẩm nhân dân***:

1. Bà Lê Thị T

2. Bà Phan Thị Thanh H

*** Thư ký phiên tòa:** Ông Doãn Khắc Huy H – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - H

*** Đại diện VKSND khu vực 4 - Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Thùy D – Kiểm sát viên .

Ngày 31 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 – H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 466/2026/HSST ngày 04/6/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 485/2026/QĐXXST- HS, ngày 04/6/2026 đối với bị cáo:

* Họ và tên: Hà Thị T, sinh năm 1999

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố số 4, thị trấn N trường L, V, Y(nay là thôn 4, xã L, tỉnh L).

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ: 9/12; Nghề nghiệp: lao động tự do.

Con ông: Hà Văn T Sinh năm 1975; Con bà: Sa Thị V Sinh năm 1975

Gia đình có 4 chị em, bị cáo là con thứ 3

Chồng, con: chưa có. Tiền án tiền sự: Không.

Do bị cáo Hà Thị T bỏ trốn, không có mặt ở địa phương và việc truy nã không có kết quả nên Cơ quan điều tra đã ra Kết luận điều tra đề nghị truy tố vắng mặt bị can, Viện kiểm sát ra Cáo trạng truy tố vắng mặt bị can và Tòa án Quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị cáo Hà Thị T

* Người bào chữa cho bị cáo Hà Thị T:

- Ông Trần Khắc T- Luật sư thuộc Văn phòng luật sư APEC Việt Nam - Đoàn luật sư thành phố H (Có mặt).

Địa chỉ: Số nhà 22, đường N, phường C, thành phố H

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Cao Văn C, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố L, xã B, thị xã M, tỉnh H (nay là: Tổ dân phố L, phường T, tỉnh H).

Hiện cải tạo tại: Trại giam H, Bộ Công an.

Địa chỉ: Phường T, thành phố H.

- Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Thôn X, xã X, thị xã M, tỉnh H (nay là: Tổ dân phố X, phường Đ, tỉnh H).

Hiện cải tạo tại: Trại giam H, Bộ Công an.

Địa chỉ: Phường T, thành phố H.

- Anh Đào Duy T,sinh năm 1998 (Vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Khu M, thị trấn P, huyện P, tỉnh P (nay là: Khu M, xã P, tỉnh P).

Hiện cải tạo tại: Trại giam Y, Bộ Công an.

Địa chỉ: xã P, tỉnh S.

- Chị Đồng Thị H, sinh năm 2003 (Vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Bản P, xã N, thị xã N, tỉnh Y (nay là: Bản P, xã L, tỉnh S

Hiện cải tạo tại: Trại giam N, Bộ Công an.

Địa chỉ: xã T, tỉnh B.

- Chị Trần Thị N, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã V, huyện Y, tỉnh Y (nay là: Thô B,xã T, tỉnh).

Hiện cải tạo tại: Trại giam N, Bộ Công an.

Địa chỉ: xã T, tỉnh B.

- Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Số 86 T, phường T quận H, thành phố H (nay là: Số 86 T, phường B, thành phố H).

Hiện cải tạo tại: Trại giam N, Bộ Công an.

Địa chỉ: phường T, tỉnh N.

- Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Số 176 T, phường T, quận Hai Bà T, thành phố H (nay là: Số 176 T, phường B, thành phố H).

Hiện cải tạo tại: Trại giam V, Bộ Công an.

Địa chỉ: xã , tỉnh P

- Chị Trần Thu T, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Số 86 T, phường T, quận H, thành phố H (nay là: Số 86 T, phường B, thành phố H).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 20 phút ngày 11/01/2022, Công an phường T, N nhận được tin báo của Ban an ninh chung cư V phản ánh về việc tại căn hộ 2903 tòa S1-03 Vinhomes Smart City, phường T, N mở nhạc lớn ảnh hưởng đến các hộ dân xung quanh. Tiến hành kiểm tra hành chính căn hộ phát hiện: Cao Văn C, Nguyễn Hữu N, Đào Duy T, Đồng Thị H, Trần Thị N, Hà Thị T có biểu hiện phê ma túy. Kiểm tra trong phòng ngủ phát hiện trên kệ đầu giường có 02 túi nilong dính tinh thể

màu trắng, 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng bên trên mặt đĩa dinh tinh thể màu trắng và 01 tẩu hút cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng có dính tinh thể màu trắng, 01 căn cước công dân mang tên Cao Văn C có dính tinh thể màu trắng, 02 đèn chiếu laze, 01 loa di động. Tại chỗ các đối tượng khai nhận vừa cùng nhau sử dụng ma túy Ketamine, ma túy "kẹo" và đã sử dụng hết. Tổ công tác lập biên bản, niêm phong tang vật và dẫn giải các đối tượng về trung trụ sở để làm việc. (BL 13).

Tại trụ sở Công an phường T, điện thoại của Cao Văn C sử dụng nhận được cuộc gọi đến Nguyễn Đức H hẹn giao ma túy. Khoảng 07 giờ 30 cùng ngày, tổ công tác Công an phường T phối hợp cùng Đội CSĐTTP về Ma túy phát hiện H đang đợi giao ma túy cho Chiến tại sảnh Tòa Sing chung cư Vinhomes Smart City T, phường T, N, H. Tiến hành kiểm tra phát hiện trong túi áo trước bên trái của H có 01 chiếc khẩu trang cuộn tròn bên trong có 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng, H khai nhận là ma túy loại Ketamine mang đến giao cho Chiến. Số ma túy trên là của Nguyễn Xuân T đưa cho H để bán cho Chiến với giá 4.200.000 đồng. Khoảng 09 giờ cùng ngày, Cơ quan điều tra đã triệu tập T về trụ sở để điều tra làm rõ. Tại cơ quan Công an, Thành khai nhận là người đưa ma túy cho H để bán cho C vào ngày 11/01/2022.

*Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ tại phòng 2903, tòa S1-03 Vinhomes Smart City: + 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn bên trên mặt đĩa dính tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp.

+ 01 tẩu hút quấn bằng tờ tiền 20.000 đồng có dính tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp.

+ 01 căn cước công dân mang tên Cao Văn C có dính tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp.

+ 02 vỏ túi nilong hình chữ nhật màu trắng đều dính tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp.

+ 02 đèn laze, 01 loa di động nhãn hiệu Harman Kardon;

+ 08 điện thoại di động: 01 điện thoại Iphone 7 plus màu hồng thu giữ của Trần Thị N, 01 điện thoại Iphone 6S plus thu giữ của Hà Thị T, 01 điện thoại Iphone 7 plus màu hồng thu giữ của Đồng Thị H, 01 điện thoại Iphone 11 pro max màu xanh thu giữ của Đào Duy T, 01 điện thoại Iphone 6 màu ghi, 01 điện thoại Iphone 7 màu hồng thu giữ của Nguyễn Hữu N, 01 điện thoại Iphone XS max màu trắng, 01 điện thoại Iphone 6 màu xám thu giữ của Cao Văn C.

- Thu giữ của Nguyễn Đức H:

+ 01 túi nilon Tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp; + 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS màu vàng mang BKS: 29V1-9967. + 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng. + 260.000 đồng.

- Thu giữ của Nguyễn Xuân T

+ 01 điện thoại di động Iphone 12 màu đỏ.

Quá trình điều tra xác định: 616 Sáng ngày 11/01/2022. Cao Văn C, Nguyễn Hữu N, Đào Duy L, Đồng Thị H, Trần Thị N, Hà Thị T tụ tập ăn uống tại khu vực phò T, phường M, quận N, H khi ăn uống xong H nói “đi chơi đi, chơi nốt hôm nay mai về quê” (ý là rủ mọi người cùng sử dụng ma túy) thì cả nhóm đồng ý. Sau đó mọi người cùng thống nhất góp tiền mỗi người 1.500.000 đồng để mua ma túy và tìm nơi sử dụng. H chuyển khoản cho C số tiền 3.000.000 đồng là phần góp của

H và N. Còn N, T, T đóng tiền sau, C ứng nốt số tiền còn lại. Cả nhóm thống nhất mua 4 viên ma túy Kẹo và 1 chi ma tuy Ketamine. Lúc đầu mọi người định thuê khách sạn tuy nhiên sau khi bàn bạc lại quyết định về căn hộ 2903 tòa S1-03 chung cư Vinhomes Smart City Tây Mỗ, phường T, quận N, H là nơi Chiến thuê trọ để cùng nhau sử dụng ma túy. C đồng ý. Tiếp đó, C đưa điện thoại lắp sim 0975631993 của mình cho N và bảo N gọi đến số điện thoại 0852135555 của Nguyễn Xuân T đặt mua 04 viên ma tủy kẹo và 01 chi ke, T báo giá 4.000.000 đồng/1 chi ke, 400.000 đồng / 1 viên kẹo và 200.000 đồng tiền ship, tổng hết 5.800.000 đồng. Thỏa thuận được giá thị N nhắn tin địa chỉ nhận ma túy tại sảnh S1-03 chung cư Vinhomes Smart City T còn C sử dụng tài khoản ngân hàng MBBank 0070101258888 mang tên Cao Văn C chuyển khoản 5.800.000 đồng đến số tài khoản ngân hàng Tecombank 19037381634010 mang tên Nguyễn Xuân T. Sau khi nhận được tiền của C thì T đi sang khu vực Long Biên gặp một đối tượng tên T hỏi mua số ma túy trên hết 3.000.000 đồng. Mua được ma túy. T gọi cho H bảo đi “ship" ma túy cho khách thì H đồng ý. Cả hai hẹn gặp nhau ở khu vực đường Thanh Nhàn giao với đường Bạch Mai để giao nhận ma túy. Khi gặp T đưa cho H số ma túy mua được và 400.000 đồng tiền công và thông tin số điện thoại, địa chỉ của người nhận đế H chuyển ma túy. Sau đó, C, N, T đi taxi về chung cư Vinhomes Tây Mỗ trước còn H, N, T đi taxi về phòng trọ thay đồ rồi đến sau. Trên đường về chung cư, C bão N gọi đến số 0916685786 đặt thuê loa đèn thì N mượn máy của T gọi và đặt mang đến chung cư Vinhomes Smart City Tây Mỗ. Khi đặt được loa đèn, N gọi điện cho N hẹn khi sang thì mang theo một đĩa sứ. Khoảng 02 giờ sáng về đến chung cư, C, N, T lên phòng 2903 thì khoảng 10 phút sau H, N, T đến, N mang theo một đĩa sứ màu trắng hình tròn. Khoảng 2 giờ 40 phút Nam xuống sảnh chung cư nhận một bộ loa, đèn của 01 nam thanh niên (chưa xác định được nhận thân). C lắp loa trong phòng ngủ Đến khoảng 03 giờ 30' sáng cùng ngày, C nhận được điện thoại của Nguyễn Đức H hẹn xuống sinh chung cư nhận ma 01 túi nilong bên trong có 04 viên "kẹo" màu xanh hình kim cương và một túi nilon chứa 1 chi ma tuy ketamine. C mang số ma túy vào phòng khách, N và C mỗi người tự lấy 1 viên "kẹo" sử dụng. N lấy một viên chia đôi cho T một nửa. T lấy một viên chia đôi cho H một nửa, tất cả sử dụng bằng hình thức uống với nước ngọt, sau đó cả nhóm vào phòng ngủ nghe nhạc N lấy đĩa sứ N mang đến trước đó mang vào phòng ngủ rồi dùng thẻ Căn cước công dân của C xào ma túy Ketamine, dùng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng cuốn thành ống hút rồi mang vào phòng ngủ cho cả nhóm cùng nhau sử dụng bằng hình thức hát. Đến khoảng 06 giờ sáng cùng ngày, sau khi sử dụng hết ma tủy nên N hỏi C: " hết đồ rồi đấy, có chơi nữa không?" thì không thấy C trả lời, N bảo: "thế nghỉ nhé" và đi ra cửa phòng ngủ thì gặp H bảo "anh cứ lấy về đi, em ứng tiền cho". Sau đó, lấy điện thoại của C gọi cho T đặt mua thêm 1 chỉ ma túy ketamine, T báo giá 4.200.000 đồng (bao gồm cả tiền ship), N báo lại cứ chuyển đồ đến thanh toán sau, T đồng ý. Lúc này, H đi vào phòng bàn bạc với N mỗi người chỉ góp thêm được 1.000.000 đồng, H ứng tiền ra chuyển khoản trước, N đồng ý, sau đó H ra phòng khách nói lại với N. Việc N, H, N bàn bạc mua thêm ma túy thì C, T, T không biết. Đến khoảng 06 giờ 20 phút cùng ngày thì tổ công tác của cơ quan Công an kiểm tra phát hiện và đưa các đối tượng về trụ sở để làm việc. Sau khi N đặt mua ma túy, T tiếp tục liên hệ cho T hỏi

mua I chỉ "ketamine" và xin nợ tiền, T đồng ý. T đến ngõ 285 N, L để nhận ma túy rồi gọi cho H hẹn ra chợ Mơ lấy ma túy đi giao cho C. Sau khi H nhận ma túy, T đi về nhà chờ. Khoảng 07 giờ cùng ngày khi H đang chờ giao ma túy tại sảnh S1-03 chung cư Vinhomes Smart City thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện. Đến hồi 09 giờ cùng ngày, Cơ quan Công an triệu tập T về trụ sở để làm rõ. (BL 113-134, BL 220-236, BL 316-336, BL. 344-359, BL 379-392, BL 403-412, BL 428-441.

Xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy đối với Cao Văn C, Nguyễn Hữu N, Đào Duy T, Đồng Thị H, Trần Thị N, Hà Thị T đều có kết quả dương tính (có chứa chất ma túy trong cơ thể).

Tại Kết luận giám định số 563/KLGĐ-PC09 ngày 18/1/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, xác định: 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn, 01 căn cước công dân mang tên Cao Văn C, 01 tẩu hút quấn bằng tờ tiền 20.000 đồng, 02 vỏ túi nilong hình chữ nhật màu trắng đều dinh ma túy loại Ketamine. (BL 22).

Tại Kết luận giám định số 564/KLGĐ-PC09 ngày 18/1/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H, xác định: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon của Nguyễn Đức H là ma túy loại Keamme. khỏi lượng 1,394 gam (BL 29).

Ngày 4112022, Cơ quan điều tra ra Quyết định thay đổi Quyết định khởi tổ vụ án hình sự thay đổi từ tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy sang tội Tổ chức việc sử dụng trái phép chất ma túy. Cùng ngày cơ quan điều tra ra Quyết định thay đổi quyết định khơi tố bị can đối với Cao Văn C tử tội Chứa chấp vệc sử dụng trái phép chất ma túy sang tội Tổ chức việc sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015. (BL7)

Ngày 7/11/2022, Cơ quan điều tra khởi tổ bị can đối với Nguyễn Hữu N, Đồng Thị H, Trần Thị N, Đào Duy T, Hà Thị T về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 2 điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (BL13-17). Đối với Hà Thị T quá trình điều tra vụ án bỏ trốn, ngày 02/12/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định tách vụ án hình sự. Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can, ra Quyết định truy nã. (BL 8,9,25,43).

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại Iphone 7 plus màu hồng thu giữ của Trần Thị N, 01 điện thoại Iphone 6S plus thu giữ của Hà Thị T, 01 điện thoại Iphone 7 plus màu hồng thu giữ của Đồng Thị H, 01 điện thoại Iphone 11 pro max màu xanh thu giữ của Đào Duy Tùng, 01 điện thoại Iphone 6 màu ghi, 01 điện thoại Iphone 7 màu hồng, 01 Iphone 5 màu trắng thu giữ của Nguyễn Hữu N (đã được xử lý tại bản án 90/HSST 27 tháng 04 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm).

Về đối tượng cho thuê loa đèn dùng số điện thoại 0916685786 và có số tài khoản 19033571481010 của Tecombank mang tên To Thanh T: cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh chủ tài khoản mang tên Tô Thanh T (SN 1993, HKTT: 153, B, L, H, H). Tại cơ quan điều tra, T khai: T làm nghề thợ săm tại nhà và có kinh doanh thêm dịch vụ cho thuê loa đèn với giá một bộ loa đèn cho thuê trong ngày 500.000 đồng. T đã từng cho Cao Văn C thuế sử dụng ở khu vực Vinhomes Tây Mỗ. Việc C sử dụng loa đài vào việc sử dụng trái phép chất ma túy thì T không

biết cũng không hỏi mục đích của khách thuê, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Tùng.

Về căn hộ căn hộ 2903 tòa S1-03 Vinhomes Smart City, phường T, N nơi Cao Văn C và Nguyễn Hữu N, Đào Duy T, Đồng Thị H, Trần Thị N, Hà Thị T sử dụng trái phép chất ma túy ngày 11/1/2022: là căn hộ thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị Phương L (SN 1990, HKTT: 35, T N, H, H), có hợp đồng thuê nhà trong thời gian 2 năm từ ngày 10/3/2021 đến ngày 10/3.2023 với giá 4.500.000 đồng tháng để ăn ở sinh hoạt. C là người đứng tên trực tiếp thuê, quản lý và sử dụng căn hộ này. Chị L không biết việc C sử dụng cản hộ là nơi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Ngày 27/4/2023, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã xét xử đối với Cao Văn C, Nguyễn Hữu N, Đào Duy T, Đồng Thị H, Trần Thị N về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, Nguyễn Xuân T và Nguyễn Đức H về tội Mua bán trái phép chất ma tuý quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. (BL 581-589).

Quá trình truy bắt truy nã xác định T đã xuất cảnh ra nước ngoài từ ngày 28/09/2022 tại cửa khẩu quốc tế T tỉnh Đ đến nay chưa nhập cảnh về nước, gia đình và chính quyền địa phương không biết T đi đâu, làm gì và không có thông tin liên lạc. (BL70A-73).

Do vậy, Cơ quan điều tra căn cứ điểm b khoản 1 điều 4 thông tư 05 /2025/TTLT-BCA-BQP-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/7/2025 của Bộ Công an - Bộ Quốc phòng - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Toà án nhân dân tối cao quy định về phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng trong thực hiện trình tự, thủ tục điều tra, truy tố, xét xử vắng mặt bị can, bị cáo theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 233, khoản 2 và khoản 3 Điều 243, điểm a và điểm b khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự "Bị can, bị cáo đang ở nước ngoài mà không thể triệu tập để phục vụ hoạt động điều tra, truy tố, xét xử" ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can ngày 11/11/2025 đối với Hà Thị T về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 2 Điều 255 BLHS (BL 10,26).

Sau khi phục hồi, cơ quan điều tra đã xác minh tại công an xã L, tỉnh L thể hiện: hiện không biết đối tượng Hà Thị T đang ẩn náu, lần trốn ở đâu, không biết Hà Thị T đang làm gì, không thấy T trở về địa phương từ khi có quyết định truy nã. Ngày 20/11/2025, cơ quan điều tra xác minh ông Hà Văn T là bố đẻ của T thể hiện: hiện T đang ở Trung Quốc làm thuê ở một nhà hàng để trả nợ 200.000.000 đồng. Khoảng mùng 2 tết âm lịch năm 2024, thì T đã liên lạc về hỏi thăm gia đình bằng số lạ từ đỏ đến giờ T không liên lạc lại nữa. Cơ quan điều tra đã xác minh các đối tượng khác như Cao Văn C, Đào Duy T, Đồng Thị H, Nguyễn Hữu N, Trần Thị N. Các đối tượng vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai nhận trước, không thay đổi bổ sung nội dung gì khác. Do vậy, cơ quan điều tra kết thúc điều tra chuyển viện kiểm sát truy tố đúng quy định pháp luật (BL 99-93 150-151, 189-190, 215-216.242-243,263-264) 628

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – H giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính

chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt Hà Thị T mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Người bào chữa cho bị cáo Hà Thị T: Ông Trần Khắc T trình bày: Nhất trí với tội danh, điều khoản mà Viện kiểm sát đề nghị truy tố đối với bị cáo Hà Thị T. Đề nghị xử phạt bị cáo Hà Thị T mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án không thuộc trường hợp điều tra bổ sung, tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo vắng mặt và không có văn bản ý kiến hay khiếu nại gì về tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 6 giờ 20 phút sáng ngày 11/01/2022, tại căn hộ 2903 tòa S1-03 Vinhomes Smart City, phường T, N, các đối tượng Cao Văn C, Nguyễn Hữu N, Đào Duy T, Đồng Thị H, Trần Thị N, Hà Thị T đã có hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị tổ công tác công an phường T phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Đối với bị cáo Hà Thị T quá trình điều tra xác định Hà Thị T đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 02/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra Quyết định truy nã số 18/QĐTN-CQĐT (ĐTMT) đối với Hà Thị T, đến nay chưa bắt được. Quá trình truy bắt truy nã xác định T đã xuất cảnh ra nước ngoài từ ngày 28/09/2022 tại cửa khẩu quốc tế T, tỉnh Đ đến nay chưa nhập cảnh về nước, gia đình và chính quyền địa phương không biết T đi đâu, làm gì và không có thông tin liên lạc. Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án đã thực hiện các thủ tục tố tụng từ truy nã, đến chỉ định Luật sư bào chữa, xem xét đánh giá chứng cứ, tài liệu và niêm yết các bản Kết luận điều tra, Cáo Trạng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định tại các Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 của Thông tư 05/2025/TTLT-BCA-BQP-VKSNDTC-TANDTC, ngày 01/7/2025 của Bộ Công an - Bộ Quốc phòng - Viện kiểm sát nhân dân Tối cao - Tòa án nhân dân Tối cao. Do vậy, việc xét xử vắng mặt bị cáo Hà Thị T tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn có căn cứ theo đúng quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 233, khoản 2 và khoản 3 Điều 243, điểm a điểm b khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

HĐXX căn cứ lời khai nhận của bị cáo Hà Thị T và lời khai của Cao Văn C, Nguyễn Hữu N, Đào Duy T, Đồng Thị H, Trần Thị N, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Đức H phù hợp với: Biên bản sự việc ngày 11/1/2022 của công an phường T, Bản tự khai, Bản tường trình và lời khai của bị cáo Hà Thị T tại cơ quan điều tra, lời

khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng tang vật chứng là ma túy thu giữ được và kết quả giám định vật chứng. Tại Bản án HSST số: 90/HSST, ngày 27/4/2023 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố H đã xét xử đối với Cao Văn C, Nguyễn Hữu N, Đào Duy T, Đồng Thị H, Trần Thị N về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, Nguyễn Xuân T và Nguyễn Đức H về tội Mua bán trái phép chất ma tuý quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự (Đã có hiệu lực pháp luật). Như vậy, hành vi trên của bị cáo Hà Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Nội và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự công cộng, xâm phạm sự độc quyền quản lý các chất gây nghiện của nhà nước. Vi phạm nghiêm trọng luật phòng chống ma túy. Ma tuý là hiểm hoạ cho đời sống cộng đồng, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và là nguy cơ lây truyền các bệnh xã hội nguy hiểm như HIV, AIDS. Pháp luật đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tổ chức sử dụng trái phép các chất ma tuý. Bị cáo đã tiếp tay cho việc tiêu thụ ma tuý. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo cho việc giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về động cơ, tính chất, mức độ, vai trò của bị cáo thấy: Để thỏa mãn nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy của bản thân nên bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo và những người đã bị xét xử cùng hành vi cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên chỉ mang tính đồng phạm giản đơn, không có sự câu kết tổ chức chặt chẽ giữa bị cáo với những người này trong việc thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo T thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bị cáo T giữ vai trò đồng phạm trong vụ án. Nên cần xử phạt bị cáo T mức khởi điểm như các đồng phạm khác là Trần Thị N, Nguyễn Hữu N là phù hợp. Với động cơ, tính chất, mức độ, vai trò của bị cáo T như vậy cần xử phạt tù có thời hạn như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở.

Bị cáo Hà Thị T không có tài sản hoặc thu nhập gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 255 của BLHS.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Nhân thân: không có nhân thân xấu.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Không có.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Nên áp dụng tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[6] Đối vật chứng thu giữ: 01 điện thoại Iphone 7 plus màu hồng thu giữ của Trần Thị N, 01 điện thoại Iphone 6S plus thu giữ của Hà Thị T, 01 điện thoại Iphone 7 plus màu hồng thu giữ của Đồng Thị H, 01 điện thoại Iphone 11 pro max màu xanh thu giữ của Đào Duy T, 01 điện thoại Iphone 6 màu ghi, 01 điện thoại Iphone 7 màu hồng, 01 Iphone 5 màu trắng thu giữ của Nguyễn Hữu N đã được giải quyết tại Bản án HSST số: 90/HSST, ngày 27/4/2023 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố H nên không đặt ra xem xét.

[7] Về đối tượng cho thuê loa đèn dùng số điện thoại 0916685786 và có số tài khoản 19033571481010 của Tecombank mang tên To Thanh T: cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh chủ tài khoản mang tên Tô Thanh T (SN 1993, HKTT: 153, B, L, H, H). Tại cơ quan điều tra, T khai: T làm nghề thợ săm tại nhà và có kinh doanh thêm dịch vụ cho thuê loa đèn với giá một bộ loa đèn cho thuê trong ngày 500.000 đồng. T đã từng cho Cao Văn C thuế sử dụng ở khu vực Vinhomes Tây Mỗ. Việc sử dụng loa đài vào việc sử dụng trái phép chất ma túy thì T không biết cũng không hỏi mục đích của khách thuê, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với T.

[8] Về căn hộ căn hộ 2903 tòa S1-03 Vinhomes Smart City, phường T, N nơi Cao Văn C và Nguyễn Hữu N, Đào Duy T, Đồng Thị H, Trần Thị N, Hà Thị T sử dụng trái phép chất ma túy ngày 11/1/2022: là căn hộ thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị Phương L (SN 1990, HKTT: 35, T, N, H, H), có hợp đồng thuê nhà trong thời gian 2 năm từ ngày 10/3/2021 đến ngày 10/3.2023 với giá 4.500.000 đồng tháng để ăn ở sinh hoạt. C là người đứng tên trực tiếp thuê, quản lý và sử dụng căn hộ này. Chị L không biết việc Chiến sử dụng cản hộ là nơi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

1. Tuyên bố bị cáo Hà Thị T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Thị T 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hà Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận* :**
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- VKSND khu vực 4 – H;
- Phòng THADS khu vực 4- H;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hs, Vp.

Nguyễn Ánh D